

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
 ĐƠN VỊ: KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Giáo dục học đại cương		
Mã học phần:	71PEDA40632	Số tín chỉ:	02
Mã nhóm lớp học phần:	231_71PEDA40632_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	10	ngày
<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân	<input type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Họ và tên SV_.....</i>		

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Xác định nguyên tắc, cơ sở lý thuyết khoa học giáo dục phù hợp đối tượng bậc THPT.	Tiểu luận	30	Đặt vấn đề	3	
CLO3	Sử dụng thành thạo các kỹ năng đọc và xử lý tư liệu khoa học, kỹ năng soạn thảo văn bản vào xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục	Tiểu luận	50	Kết quả nghiên cứu	5	
CLO5	Biện giải các vấn đề giáo dục và đời sống trên tinh thần nhân văn, tôn trọng các giá trị khác biệt	Tiểu luận	20	Kết luận, kiến nghị	2	

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Mỗi sinh viên chọn một trong số các chủ đề/nội dung trong phạm vi môn học theo gợi ý dưới đây để nghiên cứu và viết báo cáo:

- Phân tích mối quan hệ biện chứng giữa hoạt động dạy và hoạt động học
- Hãy mô tả, phân tích một mô hình dạy học mà em tâm đắc
- So sánh hai cách tiếp cận trong dạy học Dạy học lấy người học làm trung tâm và Dạy học lấy giáo viên làm trung tâm.
- Vận dụng lý thuyết hoạt động vào việc thiết kế hoạt động học tập cho học sinh một cấp học cụ thể
- Vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực vào việc thiết kế giáo án phát triển năng lực cho học sinh.
- Hãy chọn một khái niệm trong chuyên ngành mà em đang theo học để xây dựng bài giảng cho học sinh.
- Xây dựng một số biện pháp tích cực hóa hoạt động dạy, học ở trường phổ thông.
- Phân tích mối quan hệ giữa phương pháp dạy học của giáo viên và kết quả học tập của học sinh.
- Tìm hiểu thực tế công tác giáo dục đạo đức ở trường phổ thông. Đề xuất một số biện pháp cải tiến công tác này.
- Mô tả nội dung của công việc hỗ trợ tâm lý trong nhà trường. Vai trò, ý nghĩa của hoạt động hỗ trợ tâm lý học đường.
- Mô hình hỗ trợ tâm lý nào là phù hợp với các trường phổ thông tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.
- Chủ đề khác nằm trong nội dung của môn học (và cần thống nhất với giảng viên).

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

1.1. Về cấu trúc tiểu luận

Trang bìa

Mục lục

Trang đánh giá điểm/lời nhận xét của GV

I. Đặt vấn đề/Giới thiệu

1. Lí do chọn vấn đề/đề tài
2. Mục tiêu nghiên cứu
3. Phương pháp nghiên cứu

II. Kết quả nghiên cứu/Nội dung (*cần có/trình bày lí luận và thực tiễn của vấn đề nghiên cứu*)

2.1.

2.1.1.

2.2.

.....

III. Kết luận và khuyến nghị**Tài liệu tham khảo****1.2. Về hình thức trình bày**

- Độ dài của tiểu luận: Tối thiểu 15 trang, tối đa 20 trang A4. Trong đó phần “I. Đặt vấn đề” từ 2-3 trang; phần “II. Nội dung” từ 10-15 trang; phần “III. Kết luận và khuyến nghị”: 2-3 trang.

- Font chữ: Time New Roman
- Size chữ: 13
- Cách dòng: 1.5 lines
- Căn đều văn bản
- Căn lề: Lề trên, lề dưới, lề phải 2cm, lề trái 3cm
- Đánh số trang: ở giữa cuối trang (*bắt đầu đánh số trang từ phần I. Đặt vấn đề*)
- Lưu ý: Không chạy nội dung trên Header và Footer

1.3. Lưu ý chung

- Không được Copy – Paste, nếu phát hiện sẽ đánh giá 0 điểm;
- Tỷ lệ trùng lặp cho phép: tối đa 30%.
- Nội dung tiểu luận cần được hệ thống hóa, khái quát hóa từ các tài liệu tham khảo khác nhau và các phân tích, nhận định của nhóm. Nội dung/ý nào được trích dẫn từ tài liệu nào cần trích nguồn cụ thể, chính xác và phải được liệt kê đầy đủ ở phần “Tài liệu tham khảo”.

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8.1 – 10 đ	Khá Từ 6.1 – 8 đ	Trung bình Từ 4,1 – 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Đặt vấn đề, xác định mục	20	Đầy đủ, rõ ràng và chính xác	Đúng nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Không trình bày được

tiêu và phương pháp nghiên cứu					
Phân tích nội dung, giải quyết vấn đề	40	Đầy đủ, rõ ràng và chính xác	Đúng nhưng còn sai sót nhỏ	Còn sai sót quan trọng	Không giải quyết được
Trình bày được quan điểm riêng khi phân tích nội dung	20	Có nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác	Có khá nhiều quan điểm riêng, rõ ràng và chính xác	Có ít quan điểm riêng, nhưng rõ ràng và chính xác	Không có quan điểm riêng
Hình thức trình bày	20	Trình bày đầy đủ, sạch sẽ, đúng quy định	Trình bày đầy đủ nhưng còn sai sót	Trình bày chưa đầy đủ và còn sai sót	Không trình bày được

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023
Giảng viên ra đề

TS. Hồ Quốc Hùng

PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Anh